

Số: 17 /2017/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 09 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 318/2013/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/09/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Thông tư 10/2016/TT-BXD, ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 31/TTr-SXD ngày 06/6/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 318/2013/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 7:

“2. Cơ cấu, thành phần Hội đồng thẩm định theo quy định tại khoản 2, Điều 15 của Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu. Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định là Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với quy hoạch cấp tỉnh, Phòng Tài chính - Kế hoạch đối với quy hoạch cấp huyện.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm g Khoản 2, Khoản 4 Điều 14:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm g Khoản 2 Điều 14:

“g) Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán và đồ án quy hoạch chi tiết: Các khu vực có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính từ hai huyện, thành phố trở lên; dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo Quyết định số 531/2015/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định một số nội dung về đầu tư xây dựng khu đô thị mới trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong trường hợp chưa có quy hoạch chi tiết.”

b) Sửa đổi, bổ sung Khoản 4, Điều 14:

“4. Ủy ban nhân dân cấp huyện: Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán và đồ án quy hoạch chi tiết đô thị, quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý (trừ các đồ án quy hoạch chi tiết được quy định tại Khoản 2, Khoản 3 của Điều 14 và các đồ án quy hoạch trong trường hợp nêu tại Điểm c, Khoản 2, Điều 16 Quy định này).”

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2, Điều 17:

“1. Trách nhiệm lấy ý kiến về quy hoạch xây dựng: Theo quy định tại Điều 20 của Luật Quy hoạch đô thị, Điều 16 của Luật Xây dựng; các Điều 21, 22, 23, 24 và khoản 2 Điều 25 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ”.

“2. Hình thức và thời gian lấy ý kiến: Theo quy định tại Điều 21 của Luật Quy hoạch đô thị, Điều 17 của Luật Xây dựng”.

4. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 20:

“1. Hình thức, nội dung công bố: Theo Điều 53 của Luật Quy hoạch Đô thị và Điều 42 của Luật Xây dựng”.

5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2, Điều 21:

“1. Cấm mốc giới quy hoạch ngoài thực địa được thực hiện theo Điều 57 Luật Quy hoạch Đô thị, Điều 44 Luật Xây dựng”.

“2. Trình tự, thủ tục tổ chức cấm mốc giới và quản lý mốc giới quy hoạch trên thực địa được thực hiện theo quy định của Thông tư số 10/2016/TT-BXD, ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng”.

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 22:

“**Điều 22.** Cung cấp thông tin về quy hoạch: Thực hiện theo Điều 55 của Luật Quy hoạch Đô thị và Điều 43 của Luật Xây dựng”.

7. Bãi bỏ Mục 3 Chương II.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2017.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VP Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh uỷ, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP Tỉnh uỷ, các Ban của Đảng;
- VP Đoàn ĐBQH tỉnh; VP HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Toà án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TTTT, Các phòng, CvPGT- XD;
 - + Lưu: VT, XD.Linh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature)

Lại Thanh Sơn